

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng xã Thượng Lộ năm 2022

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước;
- Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước;
- Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển Đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 định hướng 2030;
- Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương;
- Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0;
- Quyết định số 1726/ QĐ-BTTTT ngày 12/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”;
- Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 20/02/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ

trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế 2.0;

- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

- Kế hoạch số 367/KH-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021.

- Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 27/02/ 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Kế hoạch hành động số 70/KH-UBND ngày 30/3/2019 của UBND tỉnh về Thực hiện Nghị Quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Căn cứ Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Nam Đông về việc Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Nam Đông năm 2021.

II. MỤC TIÊU CHUNG

- Tiếp tục tạo chuyển biến mạnh mẽ phương thức chỉ đạo điều hành và xử lý công việc hành chính qua môi trường mạng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của UBND xã.

- Tiến hành triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước, dần hoàn thiện các Chỉ số chuyển đổi số cấp xã trên cơ sở các nội dung của Quyết định số 1726/QĐ-BTTTT ngày 12/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”.

- Hoàn thiện mô hình Chính quyền điện tử cấp xã nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu và dữ liệu mở hướng tới hình thành Chính quyền số.

- Toàn thể cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các phần mềm dùng chung và các phần mềm chuyên ngành khác.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2021

1. Xây dựng Chính quyền số

a. Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử

- Tiếp tục triển khai mạng diện rộng theo mô hình mạng MetroNet kết nối mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ theo Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 18/11/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet tập trung cho hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đẩy mạnh sử dụng các phần mềm dùng chung, văn bản điện tử, chứng thư số. Đảm bảo 100% các văn bản điện tử của UBND xã (ngoại trừ các văn bản mật) luân chuyển trên môi trường mạng; áp dụng ký số trong văn bản điện tử đúng quy định.

- Triển khai Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và xử lý công việc hành chính trên môi trường mạng; 100% cán bộ, công chức sử dụng Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp;

- Duy trì tỷ lệ 100% cán bộ, công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ cá nhân.

- Nâng cấp hệ thống Quản lý văn bản và điều hành đảm bảo áp dụng hiệu quả thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Nâng cao chất lượng các hệ thống thông tin: Cổng Dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử, Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, ISO điện tử.

- Chuẩn hóa và tích hợp thống nhất các hệ thống thông tin; Nâng cấp nền tảng, tích hợp, chia sẻ, liên thông với tỉnh, huyện đáp ứng kịp thời với sự phát triển công nghệ thông tin hiện nay.

- Ban hành các chủ trương, định hướng và tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số, Chính quyền số.

- Chuyển hóa các hệ thống thông tin dùng chung trong cơ quan Nhà nước theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0; Rà soát, bổ sung các ứng dụng còn thiếu theo; Chuẩn hóa, chuyển đổi, quy hoạch các hệ thống thông tin, phương thức giao tiếp; Nâng cấp nền tảng tích hợp chia sẻ, liên thông của tỉnh (LGSP), tích hợp các hệ thống thông tin theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 đã ban hành.

2 Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Cung cấp đầy đủ thông tin trên Trang thông tin điện tử xã theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật, chuẩn hóa kiến thức về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức xã.

- Tham gia tập huấn nâng cao nghiệp vụ quản lý CNTT đối với lãnh đạo do huyện chủ trì.

- Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin xã, tập trung nhiều vào kiến thức an toàn thông tin và vận hành hệ thống mạng.

- 100% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của cấp chính quyền.

- 80% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- TTHC mức độ 3 và mức độ 4 đạt 70%

- Tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

2. Xây dựng Kinh tế số

- Ban hành các chủ trương, định hướng về phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến về kinh tế số trên các phương tiện thông tin.

- Tổ chức, nhân sự và mạng lưới doanh nghiệp kinh tế số.

- Hoàn thiện hạ tầng và nền tảng số.

- Phát triển doanh nghiệp công nghệ số và thúc đẩy hoạt động kinh doanh số, thương mại điện tử. Khuyến khích sử dụng các công nghệ nền tảng mới trong các doanh nghiệp.

- Triển khai hỗ trợ công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng của các doanh nghiệp.

3. Xây dựng Xã hội số

- Ban hành các chủ trương, định hướng về phát triển xã hội số và chuyển đổi số cho người dân.

- Xây dựng và ban hành các quy định, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển xã hội số, chuyển đổi số cho người dân

- Tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số và xã hội số trên các phương tiện thông tin và ở các cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Công chức VP-TK xã tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với ban ngành, đoàn thể xây dựng các quy định, chính sách để tạo giải pháp đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn xã.

- Tham mưu, đề xuất UBND xã điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách địa phương, cân đối, bố trí đủ ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng xã Thượng Lộ năm 2021./

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT và PCT UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Chính